

Bài 8: ÔN TẬP HÌNH HỌC VÀ ĐO LƯỜNG (TIẾT 2)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Kiến thức, kĩ năng:

- HS chuyển đổi được các đơn vị đo thời gian; xác định được các đường thẳng song song, vuông góc trong đời sống; Thực hiện được vẽ trang trí bằng cách áp dụng cách vẽ các đường thẳng song song, vuông góc, giải quyết được các bài toán hình học về diện tích hình chữ nhật.

- HS có cơ hội phát triển năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực mô hình hoá, năng lực giải quyết vấn đề.

2. Năng lực:

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động tích cực tìm hiểu và chuyển đổi được các đơn vị đo thời gian

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết vận dụng được Thực hiện được vẽ trang trí bằng cách áp dụng cách vẽ các đường thẳng song song, vuông góc, giải quyết được các bài toán hình học về diện tích hình chữ nhật.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Có thói quen trao đổi, thảo luận cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ dưới sự hướng dẫn của giáo viên.

3. Phẩm chất:

- Phẩm chất chăm chỉ: Ham học hỏi tìm tòi để hoàn thành tốt nội dung học tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức trách nhiệm với lớp, tôn trọng tập thể.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- PBT, máy soi.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Khởi động: (3-5')</p> <p>- GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.</p> <p>+ Câu 1: Số $7 \text{ yến} = \dots \text{ kg}$</p> <p>+ Câu 2: Số : 8 tạ = ... yến</p> <p>+ Câu 3: Tính: $\frac{1}{2} : 5$</p>	<p>- HS tham gia trò chơi</p> <p>+ Trả lời: 7 yến = 70 kg</p> <p>+ Trả lời: 8 tạ = 80 yến</p> <p>+ Trả lời: $\frac{1}{2} : 5 = \frac{1}{2} \times \frac{1}{5} = \frac{1}{10}$</p>

Câu 4: Hình chữ nhật biết chiều dài là $\frac{12}{10}$ m

và chiều rộng là $\frac{9}{10}$ m. Diện tích hình chữ

nhật là m

- GV Nhận xét, tuyên dương.

- GV dẫn dắt vào bài mới

2. Luyện tập: (24-25’)

Bài 1. Số

- GV giới thiệu bài tập và hướng dẫn bài mẫu.

- GV mời HS làm việc cá nhân vào PBT

a) 5 giờ = ? phút
7 thế kỉ = ? năm
 $\frac{1}{10}$ giờ = ? phút

b) 2 giờ 30 phút = ? phút
4 phút 5 giây = ? giây
 $\frac{7}{100}$ thế kỉ = ? năm

- GV soi bài

- GV nhận xét

=> Chốt: Bài tập ôn tập về đơn vị đo thời gian.

Bài 2. Quan sát

- GV cho HS nêu yêu cầu đề bài

- GV cho HS mô tả hình ảnh và cho biết các đường thẳng trong hình đó là vuông góc hay song song.

- GV cho HS tìm các hình ảnh thực tế trong lớp học có các đường thẳng song song, vuông góc.

+ Trả lời: $\frac{108}{100}$ m²

- HS lắng nghe.

- GV giới thiệu bài tập và hướng dẫn bài mẫu.

- GV mời HS làm việc cá nhân

- HS chia sẻ bài

5 giờ = 300 phút 2 giờ 30 phút = 150 phút

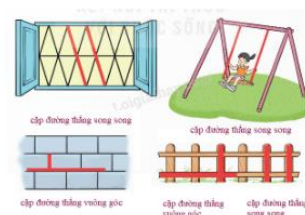
7 thế kỉ = 700 năm; 4 phút 5 giây = 245 giây

$\frac{1}{10}$ giờ = 6 phút $\frac{7}{100}$ thế kỉ = 7 năm

- HS giải thích cách làm.

- HS nêu yêu cầu

- HS mô tả trước lớp



- GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.

- GV nhận xét, tuyên dương.

=> Bài tập giúp các em xác định các đường thẳng song song, vuông góc trong đời sống

Bài 3. Thực hành vẽ đường thẳng song song, vuông góc

GV cho HS quan sát hình vẽ (Chiếu lên bảng) Nêu một số đặc điểm đặc biệt của hình vẽ. Sau đó cho HS nêu yêu cầu đề bài và thực hiện vẽ vào vở

- GV khuyến khích HS vẽ khác SGK

- GV chấm, nhận xét

- GV nhận xét, tuyên dương.

3. Vận dụng, trải nghiệm: (6-7')

Bài 4.

- GV mời 1 HS đọc yêu cầu bài.

- GV cho HS làm bài vào vở, GV quan sát, hỗ trợ

- GV soi bài

=> GV cho HS nhận xét, tuyên dương. Chiếu bài làm đúng lên màn hình.

- GV nhận xét tiết học.

- Dặn dò bài về nhà.

- HS lắng nghe, sửa sai (nếu có).

- HS quan sát và nêu

- 2 HS nêu YC đề bài

- HS thực hành vẽ Có thể vẽ khác SGK

- Nghe GV nhận xét, bổ sung

- 1 HS đọc yêu cầu bài, cả lớp lắng nghe.

- Lớp làm việc cá nhân làm vào vở

- HS chia sẻ bài

a) Diện tích của mảnh đất là

$$12 \times 7 = 84 \text{ (m}^2\text{)}$$

Mỗi phòng trọ được xây trên ô đất có diện tích là:

$$84 : 7 = 12 \text{ (m}^2\text{)}$$

b) Ta có thể chia mảnh đất như sau:

